



BỘ CÔNG THƯƠNG

TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI - BỘ CÔNG THƯƠNG
BẢN TIN THÔNG TIN THƯƠNG MẠI



CHUYÊN ĐỀ

Số 21 Ngày 15 Tháng 6/2009

CP

SẢN XUẤT SẠCH HƠN TRONG CÔNG NGHIỆP

TRONG SỐ NÀY

T2 NGÀY MÔI TRƯỜNG THÈ GIỚI 5-6: HÀNH ĐỘNG CHỐNG LẠI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU; TRIỂN LÃM CÔNG NGHỆ SẠCH CHÂU ÂU; ĐEM ĐỀN GIẢI PHÁP KINH DOANH XANH T3 QUY ĐỊNH KHÁC NHAU VỀ CHẤT LƯỢNG NƯỚC THẢI SAU XỬ LÝ: PHỤ THUỘC VÀO NGUỒN TIỀM NHẬN T4 CÔNG TY CP SAO MAI: LÀM MẤT PHÂN XƯƠNG BẰNG MÀN LỌC NƯỚC TIẾT KIỂM ĐIỆN T5 PHỤ THO: HIỆU QUẢ SẢN XUẤT SẠCH HƠN TRONG CÔNG NGHIỆP T6 CÔNG NGHỆ LÒ HOI THÂN THIÊN MÔI TRƯỜNG Ở VIỆT NAM T7 CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY ĐỒNG NAI: QUYẾT TÂM VÌ MÔI TRƯỜNG TRONG SẠCH T8 HỎI ĐÁP

BỘ CÔNG THƯƠNG VÀ UNIDO TỔ CHỨC HỘI THẢO:

Xúc tiến sử dụng năng lượng hiệu quả trong công nghiệp

Vừa qua, Bộ Công Thương và Tổ chức phát triển Công nghiệp của Liên hợp quốc (UNIDO) đã phối hợp tổ chức hội thảo xúc tiến sử dụng năng lượng hiệu quả trong công nghiệp nhờ tối ưu hóa hệ thống và các tiêu chuẩn quản lý năng lượng ngành công nghiệp Việt Nam. Theo đánh giá tại hội thảo, trong ba năm 2005 - 2007, nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng hơn 8%, mức tiêu thụ năng lượng tăng 11%. Dự kiến từ nay đến năm 2020, mỗi năm nhu cầu về năng lượng sẽ tăng bình quân 8%. Trong đó, công nghiệp là ngành tiêu thụ năng lượng lớn nhất, chỉ tính riêng năm 2006 thì mức này là 36%. So với các nước, cường độ sử dụng năng lượng được tính bằng số đơn vị năng lượng trên 1 đơn vị GDP vẫn cao hơn nhiều so với các nước phát triển.

Để xây dựng một thể chế xúc tiến sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong tất cả các ngành kinh tế của đất nước, Chính phủ đã đưa ra chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả. Mục đích là tiết kiệm 3- 5% năng

lượng trong giai đoạn 2006 - 2010 và 5- 8% trong giai đoạn 2011- 2015. Tuy nhiên, để đạt được mục tiêu này, Việt Nam cần vượt qua nhiều thử thách khác nhau, trong đó có sự hiểu biết khá hạn chế về khái niệm tối ưu hóa hệ thống và quản lý năng lượng.

Cũng giống như các quốc gia khác, các doanh nghiệp Việt Nam có khuynh hướng tập trung nhiều hơn vào các thành phần riêng rẽ trong hệ thống như động cơ, máy bơm hay nồi hơi khi tiến hành cải thiện hiệu quả sử dụng năng lượng trong công nghiệp. Song các cải tiến ở mức độ thành phần như vậy chỉ có khả năng tăng hiệu quả sử dụng năng lượng của hệ thống thêm 2- 5%. Theo Bộ Công Thương, việc triển khai thực hiện dự án sẽ giúp xúc tiến sử dụng năng lượng hiệu quả, tập trung vào tối ưu hóa hệ thống và các tiêu chuẩn quản lý năng lượng, mức tiết kiệm nhiên liệu có thể đạt tới 25% tùy thuộc vào hệ thống được cải thiện.

Dự án chia làm 4 hợp phần gồm: Chương trình quốc gia về thực hiện tiêu chuẩn quản lý năng lượng ISO và các chương trình công nhận;...

(Mời xem tiếp trang 6)

Hà Nội: Khởi công dự án CDM, dự kiến thu hồi 2,3 triệu tấn CO₂

Dự án "Thu hồi và sử dụng khí thải tại bãi rác Nam Sơn- Hà Nội" vừa được khởi công. Dự án được thực hiện theo cơ chế phát triển sạch (CDM) hướng tới giảm thiểu khí thải phát sinh từ bãi rác, đặc biệt là metan - một trong những loại khí nhà kính góp phần gây ra biến đổi khí hậu toàn cầu. Dự án có tổng vốn đầu tư 7,5 triệu USD (100% vốn nước ngoài). Dự án xây dựng mô hình sản xuất điện có hiệu quả từ nguồn khí thải thu được ở bãi rác để tạo ra nguồn năng lượng sạch.

Với thời gian thực hiện từ 2009- 2016, ước tính thu hồi được lượng khí thải từ bãi rác Nam Sơn lên tới 2,3 triệu tấn CO₂.

Thông qua việc giảm thiểu ô nhiễm môi trường và cải thiện các hoạt động quản lý chất thải tại bãi rác Nam Sơn, dự án đóng góp tích cực vào sự phát triển môi trường bền vững, đồng thời mang lại lợi ích kinh tế cho thành phố Hà Nội. Mô hình này có thể nhân rộng ra các tỉnh, thành phố trong cả nước. ■

ÁP DỤNG SXSH LÀ TIẾT KIỆM CHI PHÍ, TĂNG LỢI NHUẬN, GIẢM Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG VÀ HƠN THẾ

Hành động chống lại biến đổi khí hậu

Chủ đề Ngày Môi trường thế giới năm nay được chọn là "Trái Đất cần chúng ta! Hãy liên kết chống lại biến đổi khí hậu". Theo nghiên cứu mới nhất được công bố của Liên Hợp Quốc, biến đổi khí hậu toàn cầu đã và đang ảnh hưởng trực tiếp làm tăng tỷ lệ bệnh sốt rét, tiêu chảy và suy dinh dưỡng. Dự báo bình quân mỗi năm trên thế giới có khoảng 150.000 người chết và 5 triệu người khác mắc các loại bệnh như sốt rét, tiêu chảy, suy dinh dưỡng... Nguyên nhân chính là do hàng loạt các yếu tố sinh thái bị biến đổi, dẫn đến sinh quần của các loài côn trùng gây hại biến động cả về số lượng và mức độ gây hại, trở nên khó phòng trừ và chữa trị hơn. Tăng trưởng kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường thiên nhiên đã trở thành mục tiêu và nguyên tắc

phát triển của các quốc gia, trong đó có Việt Nam.

Một trong những hậu quả của biến đổi khí hậu là sự gia tăng về cường độ, số lượng và độ bất thường của thiên tai. Như một quy luật, sau thiên tai môi trường bị xáo trộn lớn, nguồn nước bị ô nhiễm nặng từ các nguồn gây ô nhiễm bị ngập là nguyên nhân bùng phát các dịch bệnh đường ruột và các bệnh lây lan theo nguồn nước khác, bao gồm cả các bệnh của động vật, bệnh có ổ dịch tự nhiên, bệnh từ nơi khác đến. Để giảm thiểu sự gia tăng các loại dịch bệnh nguy hiểm do biến đổi khí hậu, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Thông tư hướng dẫn xây dựng Dự án Cơ chế phát triển sạch, đồng thời xây dựng hệ thống thể chế chính sách và dịch vụ về sức khỏe môi trường. Các biện pháp

phòng chống dịch bệnh cần được lồng ghép với Chương trình mục tiêu Quốc gia về sức khỏe môi trường, vệ sinh môi trường ở tất cả các nội dung, giải pháp và được các cấp ở địa phương thực hiện sâu rộng mới có thể phòng ngừa được các dịch bệnh nguy hiểm phát sinh, lây lan trên diện rộng. Phó Tổng Thư ký Liên Hợp quốc, Tiến sĩ Asha-Rose Migiro đánh giá: "Chính phủ Việt Nam đã xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia đối phó với biến đổi khí hậu. Điều đó sẽ góp phần lồng ghép nội dung biến đổi khí hậu vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, chiến lược và kế hoạch phát triển của các ngành và các tỉnh, thành phố. Liên Hợp Quốc sẽ ưu tiên hỗ trợ Việt Nam trong việc lồng ghép này". ■

TRIỂN LÃM CÔNG NGHỆ SẠCH CHÂU ÂU:

Đem đến giải pháp kinh doanh Xanh

Một cuộc triển lãm và hội nghị quốc tế giới thiệu những thành tựu mới nhất của châu Âu trong lĩnh vực công nghệ sạch sẽ diễn ra vào các ngày 17-18/9/2009 tại Hà Nội, trong khuôn khổ dự án do Phòng Thương mại Châu Âu tại Việt Nam (EuroCham) phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tổ chức. Đó là triển lãm "GREEN BIZ 2009 – Giải pháp Kinh doanh Xanh của châu Âu cho Việt Nam". Ban Tổ chức hy vọng triển lãm sẽ thu hút được sự quan tâm và tham gia của đông đảo các doanh nghiệp và tổ chức trong nước và quốc tế bởi đây là một cơ hội tốt cho Việt Nam trong nỗ lực xây dựng môi trường bền vững và ngăn chặn hiện tượng biến đổi khí hậu toàn

cầu.

Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, ông Vũ Tiến Lộc cho biết: "Green Biz mang lại lợi ích cho tất cả các bên tham gia vì Việt Nam đang có nhu cầu lớn về giải pháp công nghệ sạch nhằm vượt qua các thử thách về môi trường trong thời gian tới trong khi châu Âu thì luôn đi đầu trong các phát kiến về công nghệ này". Triển lãm sẽ giới thiệu các khía cạnh của giải pháp hạ tầng sạch, các công nghệ mới nhất đang được sử dụng tại châu Âu và châu Á được coi là phù hợp đối với việc áp dụng tại Việt Nam bổ sung cho các sáng kiến giải pháp đang được sử dụng trong nước.

Một hội nghị trong khuôn khổ triển lãm sẽ được tổ chức nhằm

tạo điều kiện cho các thành viên của khu vực kinh tế Nhà nước và tư nhân cùng trao đổi thảo luận về những thách thức hiện nay của Việt Nam trong lĩnh vực phát triển hạ tầng và các lựa chọn về giải pháp công nghệ sạch, đồng thời giới thiệu các cơ hội kinh doanh trong lĩnh vực này. Hội nghị sẽ tập trung vào các vấn đề năng lượng, cung cấp nước sạch, giao thông, xây dựng... trong bối cảnh quá trình phát triển hạ tầng của Việt Nam đang tụt hậu so với nhiều nước trong khu vực do phát triển nóng và vấn đề đặt ra là giải pháp bền vững là tiền đề của công cuộc phát triển dài hạn. Ngoài ra, Hội nghị còn đề cập đến vấn đề trách nhiệm xã hội của Công ty (CSR) và vấn đề quản trị xanh. ■



QUY ĐỊNH KHÁC NHAU VỀ CHẤT LƯỢNG NƯỚC THẢI SAU XỬ LÝ:

Phụ thuộc vào nguồn tiếp nhận

Dù hoạt động trong cùng lĩnh vực ngành nghề, nhưng hiện nay chất lượng nước thải sau khi xử lý của mỗi doanh nghiệp rất khác nhau. Có doanh nghiệp sau xử lý nước thải đạt loại B nhưng có doanh nghiệp chỉ cần đạt loại C. Điều đáng nói, sự chênh lệch chất lượng nước thải sau xử lý cũng tương đồng với chi phí xử lý chất thải nhiều ít khác nhau mà các doanh nghiệp đã bỏ ra.

Loại B hay C phụ thuộc nguồn tiếp nhận

Cùng hoạt động trong lĩnh vực dệt nhuộm, Công ty TNHH Việt Nam Paiho và Công ty TNHH Thương mại sản xuất dịch vụ Tuấn Lan vì đặt tại Khu công nghiệp Tân Tạo nên chỉ cần xử lý nước thải đạt loại C trước khi đưa vào hệ thống xử lý tập trung. Trong khi đó, quy định nước thải sau xử lý của Xí nghiệp Dệt chần Bình Lợi (thuộc Công ty cổ phần Len Việt Nam) phải đạt loại B do nằm tại quận Bình Thạnh. Trường hợp khác như của Công ty Posvina lại phải đạt tiêu chuẩn loại B; còn đối với Nhà máy sữa Trường Thọ, Thống Nhất thì nước thải sau xử lý phải đạt loại A.

Ông Nguyễn Đình Tuấn, nguyên Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường TPHCM, cho biết, sở dĩ có những công ty hoạt động trong cùng một lĩnh vực ngành nghề nhưng quy định chất lượng nước thải sau xử lý khác nhau là do phụ thuộc vào nguồn tiếp nhận. Đơn cử như nước thải sau xử lý của những công ty nằm trong khu vực thượng nguồn sông Sài Gòn thì chắc chắn ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn nước cấp sinh hoạt, nên yêu cầu chất lượng nước thải phải đạt loại A. Còn nếu nguồn tiếp nhận nước thải của công ty ở khu vực hạ lưu, hoặc chỉ để phục vụ tưới tiêu nông nghiệp, thì chất lượng nước thải sau xử lý là loại B.

Với những trường hợp doanh nghiệp xả nước thải sau xử lý loại C thì phải nằm trong khu công nghiệp, vì sẽ được kết nối về hệ thống xử lý nước thải tập

trung của khu công nghiệp, được xử lý tiếp một bước nữa từ C sang B, rồi mới thải ra ngoài. Điều đáng nói là nước thải sau xử lý phải đạt tiêu chuẩn loại gì tương ứng với việc doanh nghiệp bỏ ra khoản chi phí đầu tư và vận hành phù hợp, tiêu chuẩn nước thải càng cao thì chi phí đầu tư càng lớn.

Theo PGS-TS Phùng Chí Sỹ, Viện Kỹ thuật nhiệt đới và Bảo vệ môi trường, đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất nhuộm, nếu chất lượng nước thải sau xử lý là loại C thì chi phí đầu tư khoảng 3-4 triệu đồng/m, còn chi phí vận hành xử lý khoảng 5.000 - 6.000 đồng/m. Nhưng với nước thải sau xử lý yêu cầu là loại B, chi phí đầu tư tăng lên 5-6 triệu đồng/m, còn chi phí vận hành xử lý tăng lên khoảng 10.000 đồng/m.

Ông Phan Quốc Tuấn, Phó Giám đốc phụ trách điều hành Công ty TNHH Posvina, cho biết, để có thể đầu tư xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn loại B, năm 2005 công ty đã phải chi gần 700 triệu đồng để xây dựng hoàn chỉnh hệ thống xử lý nước thải và chi phí vận hành xử lý khoảng 50 triệu đồng/năm, nhưng để nâng lên loại A thì con số đầu tư sẽ phải tăng lên gấp 2 - 3 lần.

Phân vùng để xác định chất lượng nước thải

Trên thực tế cũng có nhiều doanh nghiệp nằm khu vực thượng nguồn mà vẫn được "áp" chất lượng nước thải khác quy định. Ông Nguyễn Văn Phước, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường TP.HCM cho biết, cũng có trường hợp doanh

nghiệp nằm trên hệ thống kênh rạch của huyện Củ Chi xả nước thải sau xử lý đạt tiêu chuẩn loại B, như vậy là chưa hợp lý. Hiện sở đang tiến hành thực hiện phân vùng xả thải để xác định rõ chất lượng nước thải sau xử lý của doanh nghiệp cần đạt chất lượng theo mức độ nào.

Theo đó, những doanh nghiệp trong khu vực thượng nguồn (phía trên nhà máy xử lý nước cấp), thì dù là xả trực tiếp ra sông Sài Gòn hoặc thông qua hệ thống kênh rạch, đều phải xả thải đạt tiêu chuẩn loại A. Ngoài ra, những doanh nghiệp nằm trong khu vực đệm (dưới khu vực lấy nước cấp khoảng 15km) cũng phải xử lý nước thải đạt loại A, để phòng ngừa trường hợp xảy ra thủy triều đẩy nước từ phía hạ nguồn lên thượng nguồn. Còn đối với khu vực còn lại, tức từ cầu Đồng Nai đổ xuống hạ lưu, thì nước thải sau xử lý của doanh nghiệp phải đạt loại B.

Riêng những trường hợp doanh nghiệp có chất lượng nước thải sau xử lý đạt loại C thì chắc chắn phải nằm trong khu công nghiệp. Trường hợp này doanh nghiệp phải thỏa thuận với chủ đầu tư hạ tầng khu công nghiệp. Bởi vì nước thải loại C khi kết nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung doanh nghiệp phải trả thêm cho chủ đầu tư khoảng kinh phí xử lý từ loại C sang loại B. Riêng về phía sở chỉ quản lý chất lượng nước thải cuối cùng (tức của chủ đầu tư) ra khu vực tiếp nhận nguồn thải. Và nước thải khi ra khu vực tiếp nhận chỉ có nước thải đạt loại B hoặc A chứ không cho phép đạt loại C. ■

CÔNG TY CP SAO MAI:

Làm mát phân xưởng bằng màn lọc nước tiết kiệm điện



4
Số 21 Ngày 15 Tháng 6/2009

Công ty CP Sao Mai hoạt động trong lĩnh vực xuất khẩu hàng may mặc của tỉnh Đồng Tháp đã nghiên cứu lắp đặt và ứng dụng thành công hệ thống màn lọc nước để cung cấp hơi nước làm mát khu vực sản xuất và giảm được lượng điện tiêu thụ từ 30 đến 50% so với sử dụng quạt trần như trước đây. Giải pháp được đánh giá là hiệu quả, vừa tiết kiệm điện vừa có thể góp phần cải thiện môi trường lao động và có thể áp dụng ở nhiều nơi.

Do đặc thù của ngành may mặc nên lượng công nhân tại các phân xưởng của Công ty CP Sao Mai rất đông. Trong giờ hoạt động, mỗi phân xưởng có đến hàng trăm người làm việc nên việc thông gió, giải nhiệt để làm mát khu vực sản xuất là nhu cầu thiết yếu. Từ trước tới nay, quạt trần chính là sự chọn lựa vì giá thành lắp đặt tương đối thấp, công suất hoạt động khá... Tuy nhiên, quá trình sử dụng loại thiết bị này đã bộc lộ nhiều mặt hạn chế như chỉ làm mát nhất thời chứ không hạ được nhiệt độ, quá trình bảo trì rất tốn kém.

Mỗi năm tỉ lệ quạt trần ở các phân xưởng sản xuất phải sửa chữa do hư hao chiếm từ 40 – 50%, lượng điện năng tiêu thụ cũng rất lớn. Từ đó, Công ty đã nghiên cứu tìm ra giải pháp làm mát phân xưởng sản xuất bằng "Khung màn hơi nước" và được áp dụng đầu tiên cho phân xưởng 2 của Công ty. Tại đây, một phía vách của nhà xưởng được lắp đặt hệ thống gồm các khung màn nước, hoạt động như cơ chế "két nước" của các loại động cơ, máy nổ. Công dụng chính của các khung màn này là cung cấp hơi nước thông qua các lớp giấy carton được định hình như gợn sóng và ghép vào nhau. Một vài mô-tơ công suất nhỏ sẽ bơm nước lên các khung màn này để ngấm vào các lớp giấy carton. Phía vách đối diện của nhà xưởng, hệ thống quạt hút có công suất tương đối lớn được lắp đặt để hút hơi nóng trong phân xưởng ra ngoài. Do áp lực hút của quạt, khôn khí từ phía ngoài của vách được lắp đặt khung màn nước sẽ thông qua các khung màn nước để vào phân xưởng, mang

theo làn hơi nước, tỏa ra tạo độ ẩm cao làm hạ nhiệt cho khu vực sản xuất. Điểm ưu việt của hệ thống là có thể ấn định nhiệt độ và độ ẩm cần thiết cho bộ điều khiển, vừa có thể khép kín được khu vực sản xuất, tránh được côn trùng, ruồi nhặng từ bên ngoài xâm nhập vào, đồng thời cũng có thể hút được những bụi vải ra khỏi phân xưởng.

Theo tính toán của Công ty CP Sao Mai thì khi thay đổi hệ thống quạt trần bằng khung màn lọc hơi nước này, lượng điện năng tiêu thụ cho việc làm mát phân xưởng đã giảm từ 30 – 50% so với trước. Bởi hệ thống này chỉ sử dụng vài mô-tơ để bơm cấp nước và hút không khí từ trong xưởng ra. Bên cạnh đó, do có thể điều chỉnh được áp lực quạt hút một cách tự động và không phải tốn chi phí bảo trì thường xuyên nên các khoản chi phí đã giảm đi rõ rệt. Ngoài việc tiết kiệm được một khoản chi phí sử dụng năng lượng thì việc cải thiện môi trường làm việc của công nhân cũng có ý nghĩa quan trọng không kém. Hiện Công ty đang tiếp tục hoàn thiện hệ thống và sẽ thay thế toàn bộ hệ thống quạt trần bằng giải pháp mới này đối với các phân xưởng còn lại. Theo đánh giá của Trung tâm Khuyến công Đồng Tháp, bên cạnh việc ứng dụng cho các nhà xưởng, khu vực sản xuất của các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất công nghiệp thì hệ thống làm mát bằng hơi nước này còn có thể lắp đặt cho các nhà hàng, quán ăn hay các điểm dịch vụ khác. Đây được đánh giá là một giải pháp vừa tiết kiệm năng lượng vừa có thể góp phần cải thiện môi trường lao động, môi trường sống ngày càng tốt hơn. ■



PHÚ THỌ:

Hiệu quả sản xuất sạch hơn trong công nghiệp

Trong những năm qua, tại tỉnh Phú Thọ đã có một số doanh nghiệp tích cực triển khai áp dụng sản xuất sạch hơn đạt hiệu quả cao, điển hình như: Công ty Supe phốt phát và hóa chất Lâm Thao, Công ty Giấy Việt Trì, Công ty Giấy Lửa Việt, Giấy Bãi Bằng, dệt Vĩnh Phú, xi măng Hữu Nghị, bia Viger, dệt Trí Đức... Trong đó có những doanh nghiệp liên tục áp dụng SXSH nhiều năm liền. Đặc biệt, năm 2005, Phú Thọ là 1 trong 5 tỉnh được lựa chọn tham gia dự án trình diễn sản xuất sạch hơn trong công nghiệp của Hợp phần CPI, thời gian triển khai từ tháng 7/2005 đến hết năm 2010. Các doanh nghiệp tham gia dự án đã và đang thu được những lợi ích đáng kể: Công ty CP xi măng Phú Thọ (tham gia CPI từ năm 2007, thực hiện 17 giải pháp với nguồn vốn tự đầu tư 1,3 tỷ

đồng, lượng điện tiêu thụ giảm 6%, tương đương với lượng cắt giảm 1.302 tấn khí CO₂ và 5 tấn bụi than), Công ty CP giấy Vĩnh Phú (áp dụng 22 giải pháp, tiết kiệm được 317 triệu đồng/năm, giảm 11,5 tấn chất thải rắn và 5% tiêu thụ điện, cải thiện được môi trường làm việc)...

Mới đây, Trung tâm Khuyến công, Tư vấn và tiết kiệm năng lượng, Sở Công Thương Phú Thọ đã tổ chức Hội nghị phổ biến mô hình SXSH hiệu quả cho các doanh nghiệp, đã thu hút đông đảo nhiều doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham dự. Trung tâm cũng cung cấp các giải pháp SXSH, cơ chế hỗ trợ tài chính cho SXSH đối với các doanh nghiệp; ứng dụng công nghệ thông tin, thương mại điện tử trong các doanh nghiệp; thủ tục đầu tư và trình tự thực hiện dự án trình diễn... Theo đó, các giải pháp SXSH

không chỉ đơn thuần là thay đổi thiết bị, mà còn là các thay đổi trong vận hành và quản lý của doanh nghiệp. Các giải pháp được chia thành các nhóm (giảm chất thải tại nguồn, tuần hoàn, cải tiến sản phẩm) nhằm tìm hiểu tận gốc ô nhiễm, tận thu và tái sử dụng tại chỗ, tạo ra các sản phẩm phụ, cải thiện chất lượng sản phẩm để giảm ô nhiễm... Các doanh nghiệp tham gia dự án phải ký cam kết, xây dựng năng lực và chiến lược thực hiện, trình diễn mô hình, rút ra các bài học kinh nghiệm để hoàn chỉnh và nhân rộng ra các tỉnh khác.

Trong thời gian tới, để đạt mục tiêu đề ra, Trung tâm Khuyến công, Tư vấn và tiết kiệm năng lượng sẽ tiếp tục tập huấn, tư vấn, hướng dẫn và giải đáp thắc mắc của các doanh nghiệp để ngày càng có nhiều doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh áp dụng SXSH. ■



Công nghệ lò hơi thân thiện môi trường ở Việt Nam

Công nghệ lò hơi tầng sôi tuần hoàn (CFB) là công nghệ sạch, tận dụng than xấu, lượng khí thải ước tính giảm từ 5 đến 6 lần so với sử dụng công nghệ lò hơi cũ. Công nghệ mới này được công nhận là một trong những công nghệ đốt nhiên liệu rắn đứng đầu trên thế giới, phù hợp với các dự án năng lượng ở Việt Nam hướng tới bảo vệ môi trường. Tiềm năng nhiên liệu than ở Việt Nam cho thấy hướng phát triển mạnh mẽ cho một thị trường lớn của công nghệ năng lượng mới nhất này. Ông Ngô Trí Thịnh, Giám đốc công ty nhiệt điện Na Dương cho biết: "Toàn bộ lò hơi công suất 100 MW cho hai tổ máy của công ty được vận hành thương mại hiệu quả từ năm 2005. Công nghệ lò hơi này giúp cho doanh thu hằng năm đều tăng. Bình quân là 700 triệu Kwh điện/năm, tương đương 8.000 giờ/năm cho mỗi tổ máy". Công ty nhiệt điện Mạo Khê dự kiến khởi công vào tháng 6/2009 cũng sẽ sử dụng công nghệ này.

Lò hơi tầng sôi tuần hoàn (CFB) là sản phẩm của Foster Wheeler AG, một tập đoàn của

Phần Lan chuyên về thiết kế & xây lắp và nhà cung cấp thiết bị cho ngành năng lượng trên toàn cầu. Tập đoàn năng lượng nằm trong khối công nghệ sạch của châu Âu và thế giới. Thiết bị phụ trợ bao gồm các thiết bị gia nhiệt nước cấp, giàn ngưng hơi, thiết bị thu hồi nhiệt, các thiết bị thu hồi phi xúc tác có chọn lọc và các đầu đốt giảm phát Nox. Hiện nay, trên thế giới, công nghệ lò hơi tầng sôi tuần hoàn CFB của Foster Wheeler chiếm 60% thị phần

toàn thế giới. Ông Byron Roth, Phụ trách Tập đoàn Foster Wheeler Power Group ở châu Á cho biết sản phẩm công nghệ lò hơi CFB phù hợp với nhiên liệu than và hướng phát triển ngành năng lượng thân thiện môi trường của Việt Nam. Theo kế hoạch, tập đoàn sẽ xây dựng công ty sản xuất lò hơi và các bộ phận thay thế tại khu công nghiệp Đình Vũ, Hải Phòng, để phục vụ thị trường nội địa và xuất khẩu sang thị trường khu vực. ■



Áp dụng công nghệ lò hơi tầng sôi giúp giảm lượng khí thải (Ảnh minh họa).

Xúc tiến sử dụng năng lượng hiệu quả trong công nghiệp

(Tiếp theo trang 1)

...Hỗ trợ kỹ thuật để xây dựng năng lực thông qua các công cụ và hoạt động tập huấn về quản lý năng lượng, trong đó có tối ưu hóa các hệ thống công nghiệp, nhằm giúp các ngành công nghiệp tuân thủ các tiêu chuẩn ISO; Phát triển năng lực tài chính

để hỗ trợ cho các dự án về sử dụng năng lượng hiệu quả trong công nghiệp; Triển khai các dự án cho sử dụng năng lượng hiệu quả.

Theo bà Aimee McKane, chuyên gia của UNIDO thì thực tế việc sử dụng năng lượng cho ngành công nghiệp có thể chiếm

hơn 50% tổng mức tiêu thụ năng lượng cho phát triển kinh tế. Điều này có thể gây ra các vấn đề cho nguồn cung. Như vậy, sẽ hiệu quả và tiết kiệm chi phí hơn nếu quan tâm đến hiệu suất sử dụng năng lượng ngay từ khi xây dựng mới chứ không phải chờ đến khi cải tạo về sau. ■



CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY ĐỒNG NAI:

Quyết tâm vì môi trường trong sạch

Trong các ngành công nghiệp phát triển hiện nay, ngành sản xuất Giấy là một trong những ngành bị báo động về ô nhiễm môi trường. Tình trạng ô nhiễm từ các nhà máy sản xuất Giấy có thể nhận thấy nhất đó là khí thải, bụi phát sinh trong quá trình sản xuất, xi Chlor... nhất là trong các quá trình cắt, sàng chọn nguyên liệu, bụi vôi từ thu hồi kiềm, mảnh vụn, dây nilông, kim kẹp, giấy vụn tạp trong sản xuất, chất thải rắn nguy hại như amiăng trong các bình điện phân, dẻ lau dính dầu mỡ, bóng đèn, nước thải công nghiệp... Đối với Công ty Cổ phần giấy Giấy Đồng Nai cũng không ngoại lệ, ô nhiễm môi trường vẫn là nỗi lo nhất. Từ mối lo đó, Công ty đã không ngừng cố gắng để bảo vệ môi trường sản xuất.

Công ty Giấy Đồng Nai đã vận hành và chuyển đổi công nghệ sản xuất giấy từ công nghệ axit sang công nghệ kiềm tính, Cải tạo hệ thống xử lý giấy vụn trên máy xeo 3 (lắp đặt hệ thống sàng lọc nhiều cấp giảm thiểu các tạp chất có trong giấy vụn). Song song đó Công ty cũng thay đổi nồi nấu bột bằng nồi đứng, giảm được chất thải rắn, lắp đặt hệ thống lọc bụi tĩnh điện tại lò đốt, tháp khí sục nước để khử bụi, mùi, làm ẩm nguyên liệu trước khi cắt...

Tuy đã thay đổi công nghệ, phương pháp sản xuất để cải thiện môi trường nhưng kết quả vẫn chưa cao. Trong năm 2003, Công ty Cổ phần Giấy Đồng Nai có tên trong danh sách các cơ sở gây ô nhiễm trầm trọng. Ban lãnh đạo Công ty không ngần ngại quyết định ngưng hoạt động phân xưởng Bột, Hóa chất, Thu hồi kiềm, đây là những phân xưởng phát sinh nguồn ô nhiễm lớn về khí thải, nước thải và chất thải rắn. Để Công ty phát triển mạnh, không ảnh hưởng đến môi trường, từ các thành viên Ban giám đốc đến người lao động Công ty Giấy Đồng Nai ý thức được trách nhiệm của mình trong việc bảo vệ môi trường, bảo vệ cộng đồng. Công ty đã Quyết định thành lập Ban quản lý môi trường nhằm giúp Tổng Giám đốc về công tác quản lý môi trường



trong toàn công ty, kể cả công tác môi trường của các dự án khác do Công ty làm chủ đầu tư. Thành lập nhóm Sản xuất sạch hơn cũng là một trong những việc làm nhằm nâng cao ý thức cho từng thành viên trong Công ty.

Công ty Giấy Đồng Nai thường xuyên gửi các mẫu nước thải tại điểm xả, nước thải sau khi xử lý đến các ngành, các cấp có thẩm quyền như Sở tài nguyên Môi trường Đồng Nai, Trung tâm công nghệ và quản lý môi trường tại Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra, xét nghiệm và đánh giá mức độ ô nhiễm để kịp thời xử lý. Ngoài ra, Công ty đã cử cán bộ tham gia khóa học của chương trình đào tạo về Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp giấy và bột giấy. Từ những nỗ lực bảo vệ môi trường, năm 2008, Công ty đã vinh dự nhận được danh hiệu “Thương hiệu Xanh phát triển” do Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Trung tâm nghiên cứu ứng dụng phát triển Thương hiệu Việt trao tặng. ■

Bóng đèn huỳnh quang thân thiện môi trường

Công ty cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông đã đưa ra thị trường bóng đèn huỳnh quang T8 Deluxe thân thiện môi trường. Theo đó, loại bóng đèn này có đường kính ống nhỏ gọn (26mm) hơn so với bóng đèn T10 (32mm), giảm 38% thể tích bóng giúp giảm thiểu phế thải, bảo vệ môi trường. Công suất tiêu thụ điện của loại bóng này cũng giảm 10% điện năng tiêu thụ so với bóng đèn huỳnh quang T10. Đặc biệt, bóng đèn T8 áp dụng công nghệ tráng bột nước, phủ lớp bột Al₂O₃, giúp giảm hiện tượng đen đầu và nâng cao tỷ lệ duy trì quang thông. Hiệu suất sáng cao và tuổi thọ đèn đạt tới 15.000 giờ. Đây cũng là sản phẩm đầu tiên được dán nhãn Tiết kiệm năng lượng của Bộ Công Thương cùng với sản phẩm chấn lưu điện tử tổn hao thấp của Rạng Đông. Sản phẩm này được lựa chọn sử dụng trong mô hình chiếu sáng học đường và hiện nay đã có hơn 14.000 phòng học của 900 trường tại 62 tỉnh, thành phố trên toàn quốc sử dụng bóng đèn huỳnh quang T8 Deluxe.

Chuyên đề được thực hiện với sự hỗ trợ của Chương trình Hợp tác phát triển Việt Nam - Đan Mạch về môi trường - Hợp phần Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp

LIÊN LẠC VỚI CHÚNG TÔI ĐỂ BIẾT THÊM THÔNG TIN

- Ban giám đốc Hợp phần CPI - Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương
- Địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội - Điện thoại: (84.4) 22202312
- Fax: (84.4) 22202343 - Email: giangntl@moit.gov.vn
- Văn phòng Hỗ trợ Hợp phần CPI - Địa chỉ: 25 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại/Fax: (84.4) 39365065 - Email: cpi.dce@hn.vnn.vn
- Website: <http://cpi.moit.gov.vn>
- Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại - Số 2 ngõ 38A Lý Nam Đế, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại: (84.4) 22192565 - Fax: (84.4) 37475167 - Email: thudn@moit.gov.vn

Bản tin Thông tin thương mại - Chuyên đề CP

Giấy phép xuất bản số: 5225/VHTT - BC ngày 18/11/2002 của Bộ Văn hóa Thông tin



BẢN TIN MIỄN PHÍ - HÃY CHUYỂN BẢN TIN NÀY ĐỂ MỌI NGƯỜI CÙNG XEM

Hỏi - Đáp

Hỏi:- Trợ cấp môi trường là gì?

Đáp:- Trợ cấp môi trường là công cụ kinh tế quan trọng được sử dụng ở rất nhiều nước châu Âu thuộc Tổ chức Hợp tác và phát triển kinh tế (OECD). Trợ cấp môi trường gồm các dạng sau:

- Trợ cấp không hoàn lại.
- Các khoản cho vay ưu đãi.
- Cho phép khấu hao nhanh.
- Ưu đãi thuế.

Chức năng chính của trợ cấp là giúp đỡ các ngành công nghiệp, nông nghiệp và các ngành khác khắc phục ô nhiễm môi trường trong điều kiện, khi tình trạng ô nhiễm môi trường quá nặng nề hoặc khả năng tài chính của doanh nghiệp không chịu đựng được đối với việc phải xử lý ô nhiễm môi trường. Trợ cấp này chỉ là biện pháp tạm thời, nếu vận dụng không thích hợp hoặc kéo dài có thể dẫn đến phi hiệu quả kinh tế, vì trợ cấp đi ngược với nguyên tắc người gây ô nhiễm phải trả tiền.

Hỏi:- Nhãn sinh thái là gì?

Đáp:- Nhãn sinh thái là một danh hiệu của Nhà nước cấp cho các sản phẩm không gây ra ô nhiễm môi trường trong quá trình sản xuất ra sản phẩm hoặc quá trình sử dụng các sản phẩm đó.

Được dán nhãn sinh thái là một sự khẳng định uy tín của sản phẩm và của nhà sản xuất. Vì thế các sản phẩm có nhãn sinh thái thường có sức cạnh tranh cao và giá bán ra thị trường cũng thường cao hơn các sản phẩm cùng loại. Như vậy, nhãn sinh thái là công cụ kinh tế tác động vào nhà sản xuất thông qua phản ứng và tâm lý của khách hàng. Do đó, rất nhiều nhà sản xuất đang đầu tư để sản phẩm của mình được công nhận là "sản phẩm xanh", được dán "nhãn sinh thái" và điều kiện để được dán nhãn sinh thái ngày càng khắt khe hơn. Nhãn sinh thái thường được xem xét và dán cho các sản phẩm tái chế từ phế thải (nhựa, cao su,...), các sản phẩm thay thế cho các sản phẩm tác động xấu đến môi trường, các sản phẩm có tác động tích cực đến môi trường hoặc hoạt động sản xuất, kinh doanh sản phẩm đó ảnh hưởng tốt đến môi trường.